TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/DS-ST
Ngày 31 tháng 3 năm 2025
Tranh chấp: Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K. Địa chỉ: Số 0 đường P, phường Vĩnh Thanh V, thành phố R, tỉnh K.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trương Dư T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP K, chi nhánh C; Địa chỉ: Số 26 – 28 P, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Lê Dũng L, sinh năm 1985. Địa chỉ: Nhà không số, khóm 0, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn trình bày: Nguyên Ông Lê Dũng L có đến Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 942/22/TC/2000-08823 ngày 31/07/2020 với nội dung như sau: Hạn mức thẻ: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) Loại thẻ: JCB CREDIT CLASSIC Lãi suất vay: theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Thời hạn vay: 36 tháng. Phương thức trả nợ: Theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế. Tài sản bảo đảm: tín chấp. Trong quá trình sử dụng dịch vụ thẻ, ông Lê Dũng L đã vi phạm hợp đồng về việc thanh toán nợ cho Ngân hàng. Tạm tính đến ngày 11/9/2024 Ông Lê Dũng L còn nợ Ngân hàng số tiền vốn 18.904.174 đồng, lãi và phí 4.386.690 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Ông Lê Dũng L trả cho Ngân hàng tổng

số tiền tạm tính đến ngày 11/9/2024 là 23.290.864 đồng và tiền lãi, phí phát sinh theo quy định của Ngân hàng về sản phẩm Thẻ tín dụng quốc tế từng thời kỳ từ ngày 12/9/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán dứt nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ngày 31/7/2020 ông Lê Dũng L có ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP K, theo Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 942/22/TC/2000-08823, hạn mức thẻ được cấp là 20.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Trong quá trình sử dụng dịch vụ thẻ, ông Lê Dũng L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, chuyển nợ quá hạn từ ngày 07/02/2024, dư nợ gốc hiện tại là 18.904.174 đồng.

Đối với bị đơn ông Lê Dũng L đã được Tòa án tống đạt, thông báo cho ông L biết được yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP K nhưng ông L vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến phản hồi gửi cho Tòa án.

Do đó, căn cứ Giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 942/22/TC/2000-08823 ngày 31/7/2020 và lời trình bày của nguyên đơn, xét hợp đồng được ký giữa các bên là tự nguyện và đúng quy định pháp luật nhưng do ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu ông L phải trả số tiền vay vốn, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 29.492.686 đồng và lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 466, 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K. Buộc ông Lê Dũng L trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền tính đến ngày 31/3/2025 tổng vốn và lãi là 29.492.686 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 31/3/2025, ông L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay quy định thì lãi suất mà ông L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP K theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí. Ngày 27/12/2024 Ngân hàng TMCP K có dự nộp 582.000 đồng theo biên lai số 0010075 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại toàn bộ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Ông Lê Dũng L phải chịu án phí là 1.475.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kiều Trang